

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 19/5/2025

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Âu Văn Hồ

*Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải
2. Bà Nguyễn Thị Thanh*

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2025 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 257/2024/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Pơ Loong Thị Thùy T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn D, thị trấn T.M, huyện N.G, tỉnh Quảng Nam (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1982

Địa chỉ: TDP L, phường B, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Pơ Loong Thị Thùy T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Mạnh H đăng ký kết hôn vào ngày 17/02/2009 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T.M, huyện N.G, tỉnh Quảng Nam, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có được tìm hiểu. Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, dẫn đến thường xuyên xung đột, đến nay không ai quan tâm đến ai, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2020 đến nay. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm và không hạnh phúc, mâu thuẫn đã đến mức độ trầm trọng, cuộc sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên

chị T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh H.

- Về con chung: Vợ chồng có 04 người con chung bao gồm: cháu Pơ Loong Nguyễn Thị Thùy T1 (Sinh ngày 29/4/2005, giới tính: Nữ); cháu Pơ Loong Nguyễn Mạnh H2 (Sinh ngày 07/02/2007, giới tính: Nam); cháu Pơ Loong Nguyễn Thị Thanh H1 (Sinh ngày 08/01/2009, giới tính: Nữ); cháu Pơ Loong Nguyễn Mạnh Bảo H3 (Sinh ngày 02/10/2015, giới tính: Nam).

Hiện nay, cháu Pơ Loong Nguyễn Thị Thùy T1 và cháu Pơ Loong Nguyễn Mạnh Bảo H3 đang ở với chị T. Chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Pơ Loong Nguyễn Mạnh Bảo H3 (sinh ngày: 02/10/2015) đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác, chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Cháu Pơ Loong Nguyễn Thị Thùy T1 (sinh ngày 29/4/2005) hiện nay đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cháu Pơ Loong Nguyễn Mạnh H2 và cháu Pơ Loong Nguyễn Thị Thanh H1 hiện đang ở với anh H. Chị có ý kiến là anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Pơ Loong Nguyễn Thị Thanh H1 (sinh ngày 08/01/2009) đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Tại thời điểm chị khởi kiện, cháu Pơ Loong Nguyễn Mạnh H2 chưa đủ tuổi thành niên, chị có ý kiến anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu H2 và cháu H2 cũng có nguyện vọng ở với bố. Tuy nhiên, đến nay cháu H2 đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Bị đơn anh Nguyễn Mạnh H:* Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng của tòa án tại nơi cư trú TDP L, phường B, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên nH3 anh H không hợp tác và vắng mặt không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn anh H theo quy định.

Phản tranh luận: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nên không tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tham gia tố tụng tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật; Xác định đúng quan hệ pháp luật và tư cách đương sự, việc thu thập chứng cứ đảm bảo cho việc giải quyết vụ án.

Đối với người tham gia tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn nH3 đã được tổng đạt hợp lệ, căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, tòa án tiến hành xét xử vụ án.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Pơ Loong Thị Thùy T được ly hôn anh Nguyễn Mạnh H.

- Về con chung: Cháu Pơ Loong Nguyễn Thị Thùy T1 (Sinh ngày 29/4/2005, giới tính: Nữ); cháu Pơ Loong Nguyễn Mạnh H2 (Sinh ngày 07/02/2007, giới tính: Nam) hiện nay đã trưởng thành đủ 18 tuổi, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Giao cho chị Pơ Loong Thị Thùy T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Pơ Loong Nguyễn Mạnh Bảo H3 (Sinh ngày 02/10/2015, giới tính: Nam) đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Pơ Loong Nguyễn Thị Thanh H1 (Sinh ngày 08/01/2009, giới tính: Nữ) đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác

Cả hai được quyền đi lại nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung không bị cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh H, chị T.

- Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng:** Đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữ nguyên đơn chị Pơ Loong Thị Thùy T và bị đơn anh Nguyễn Mạnh H. Bị đơn anh Nguyễn Mạnh H có hộ khẩu thường trú tại TDP L, phường B, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tiến hành thụ lý và giải quyết vụ án theo thẩm quyền.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Pơ Loong Thị Thùy T và anh Nguyễn Mạnh H đăng ký kết hôn vào ngày 17/02/2009 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T.M, huyện N.G, tỉnh Quảng Nam, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có được tìm hiểu. Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, dẫn đến thường xuyên xung đột, đến nay không ai quan tâm đến ai, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2020 đến nay.

Đối với anh H quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Mạnh H vẫn cư trú tại TDP L, phường B, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng cho anh H nH3 anh H không hợp tác, không đưa ra ý

kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị T và vắng mặt không có lý do trong quá trình tiến hành tố tụng.

Hội đồng xét xử xét thấy nền tảng cơ bản của hôn nhân là sự yêu thương tự nguyện của cả hai vợ chồng, nhưng đến nay đã không còn nữa, vợ chồng không còn lòng tin đối với nhau, không còn quan tâm chăm sóc nhau, không còn khả năng đoàn tụ, có đủ cơ sở để nhận định tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị T là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, giải quyết cho chị Pơ Loong Thị Thùy T ly hôn với anh Nguyễn Mạnh H.

- Về con chung: Vợ chồng có 04 người con chung là: cháu Pơ Loong Nguyễn Thị Thùy T1 (Sinh ngày 29/4/2005, giới tính: Nữ); cháu Pơ Loong Nguyễn Mạnh H2 (Sinh ngày 07/02/2007, giới tính: Nam); cháu Pơ Loong Nguyễn Thị Thanh H1 (Sinh ngày 08/01/2009, giới tính: Nữ); cháu Pơ Loong Nguyễn Mạnh Bảo H3 (Sinh ngày 02/10/2015, giới tính: Nam).

Hiện nay, cháu Pơ Loong Nguyễn Thị Thùy T1 và cháu Pơ Loong Nguyễn Mạnh Bảo H3 đang ở với chị T. Khi ly hôn, chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Pơ Loong Nguyễn Mạnh Bảo H3 đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác, chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Cháu Pơ Loong Nguyễn Thị Thùy T1 hiện nay đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy chị T có nguyện vọng nuôi con Pơ Loong Nguyễn Mạnh Bảo H3 (Sinh ngày 02/10/2015, giới tính: Nam) là phù hợp với nguyện vọng của con H3, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận, giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Pơ Loong Nguyễn Mạnh Bảo H3 đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Đối với cháu Pơ Loong Nguyễn Thị Thùy T1 (Sinh ngày 29/4/2005, giới tính: Nữ) đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét.

Hiện nay, cháu Pơ Loong Nguyễn Mạnh H2 và cháu Pơ Loong Nguyễn Thị Thanh H1 đang ở với anh H. Chị có ý kiến là anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Pơ Loong Nguyễn Thị Thanh H1 đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Tại thời điểm chị khởi kiện, cháu Pơ Loong Nguyễn Mạnh H2 chưa đủ tuổi thành niên, chị có ý kiến anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu H2 và cháu H2 cũng có nguyện vọng ở với bố. Tuy nhiên, đến nay cháu H2 đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Xét thấy để đảm bảo quyền và lợi ích của trẻ em sau khi ly hôn, không làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý và đảm bảo sự phát triển toàn diện của con chung, phù hợp nguyện vọng của con H2 nên cần giao cháu Pơ Loong Nguyễn Thị Thanh H1 (Sinh ngày 08/01/2009, giới tính: Nữ) cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Đối với cháu Pơ Loong Nguyễn Mạnh H2 (Sinh ngày 07/02/2007, giới tính: Nam) đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét.

Chị T, anh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bị cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh H, chị T đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí và quyền kháng cáo: Nguyên đơn là chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, 147, 271, 273, 278, 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 8, 9, 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Pơ Loong Thị Thùy T đối với anh Nguyễn Mạnh H. Cho chị Pơ Loong Thị Thùy T được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh H.

[2]. Về con chung:

- Giao cho chị Pơ Loong Thị Thùy T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Pơ Loong Nguyễn Mạnh Bảo H3 (Sinh ngày 02/10/2015, giới tính: Nam) đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

- Giao cho anh Nguyễn Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Pơ Loong Nguyễn Thị Thanh H1 (Sinh ngày 08/01/2009, giới tính: Nữ) đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

- Cháu Pơ Loong Nguyễn Thị Thùy T1 (Sinh ngày 29/4/2005, giới tính: Nữ); cháu Pơ Loong Nguyễn Mạnh H2 (Sinh ngày 07/02/2007, giới tính: Nam) hiện nay đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh H, chị T được quyền đi lại nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung không bị cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh H, chị T đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Pơ Loong Thị Thùy T phải chịu 300.000. đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước, nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001971 ngày 13

tháng 11 năm 2024, tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

[6]. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP Phổ Yên;
- Chi cục THATP Phổ Yên;
- UBND TT T.M, H. N.G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Âu Văn Hồ

